

Lần đầu: 18 / 1 / 13

Gd/g g

GMP WHO

Ace kid

325
Paracetamol 325mg



Hương Cam
Thuốc bổ sữa bột

Đã ra tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn trước khi dùng

THÀNH PHẦN:	Mỗi gói 3g chứa:
Paracetamol.....	325 mg
Tá được vừa đủ	3 g

LƯU DỤNG CÁCH DÙNG: Cách mỗi 6 giờ uống 1 lần liều trung bình 10-15 mg/kg thể trọng.

- + Trẻ em 6 tháng tuổi: uống 1 gói/dần
- + Trẻ em từ 9 tuổi trở lên: uống 1-2 gói/dần
- + Người lớn: uống 2 gói/lần

Hoặc theo chỉ định của bác sĩ

- Không được ăn thức ăn quá béo vì dễ gây đầy bụng và khó tiêu
- Uống ít nhất 1 cốc nước sau mỗi 5 ngày để tránh mất nước do tiêu chảy hoặc sốt cao
- Nếu khát nhiều nên uống thêm nước
- Gói thuốc được bọc kín sau khi mở, tránh hút ẩm để đảm bảo chất lượng thuốc

Cách dùng: Hòa tan thuốc vào lòng nước đun nóng, dần khi nhai sữa bột.

Cải thiện, chống chỉ bệnh, CÁC THÔNG TIN THỰC:
Xem tại hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
Bảo quản: Nơi khô mát, thoáng khí 30°C

SĐK.....
Số & SSKQT No.....
HĐT&p Date.....

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BUDIPHA 1
438 Nguyễn Thái Học - TP. Quy Nhơn, Bình Định, Việt Nam

Ngày 08 tháng 11 năm 2012

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Dành Thị Ngọc Quỳnh



Hộp 12 gói x 3g

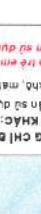
Ace kid

Paracetamol 325mg



325mg

Thuốc bột sủi bọt




Hương Cam

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1
 498 Nguyễn Thái Học, Tp. Quy Nhơn, Bình Định, Việt Nam



Box of 12 sachets x 3g

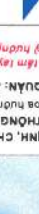
Ace kid

Paracetamol 325mg



325mg

Effervescent powder




Orange Flavour

BIDIPHAR 1 PHARMACEUTICAL JOINT-STOCK COMPANY
 Bidiphar 498 Nguyễn Thái Học Str., Quy Nhơn City, Bình Định Prov., Viet Nam

INDICATIONS, CONTRA - INDICATIONS, DOSAGE & ADMINISTRATION, OTHER INFORMATION:
 See the enclosed leaflet in the box

STORAGE: At dry and cool place below 30°C.
 Keep out of reach of children
 Read carefully the leaflet before use



MẪU TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thuốc bột sủi bọt **ACE KID 325**

THÀNH PHẦN:

Paracetamol 325mg
Tá dược vd 3 g

(Tá dược: Aspartam, Acid citric, Natri hydrocarbonat, Lactose, Sunset yellow, PVP, Bột mùi cam, Nước cất)

DẠNG BẢO CHẾ: Thuốc bột sủi bọt

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 12 gói x 3 gam.

CHỈ ĐỊNH

Hạ sốt, giảm đau, trong các trường hợp:

- Cảm lạnh, cảm cúm, đau đầu, đau cơ – xương, bong gân.
 - Nhiễm khuẩn đường hô hấp trên: đau tai, đau họng, viêm mũi, xoang do nhiễm khuẩn hay do thời tiết.
 - Sau phẫu thuật cắt amidan, nhổ răng, mọc răng, nhức răng.
- Paracetamol được dùng giảm đau tạm thời trong điều trị chứng đau nhẹ và vừa có nguồn gốc không phải nội tạng
Paracetamol có tác dụng hạ sốt, nhưng không ảnh hưởng đến tiến trình của bệnh cơ bản và có thể che lấp tình trạng bệnh

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Người bệnh mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- Người bệnh thiếu hụt glucose – 6 phosphat dehydrogenase

THẬN TRỌNG

- Paracetamol tương đối không độc với liều điều trị. Đôi khi có những phản ứng da gồm ban dát sẩn ngứa và mày đay, những phản ứng mẫn cảm khác gồm phù thanh quản, phù mạch và những phản ứng kiểu phản vệ có thể ít khi xảy ra.
- Phải dùng Paracetamol thận trọng ở người bệnh có thiếu máu từ trước, người suy giảm chức năng gan hoặc thận.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Uống dài ngày liều cao paracetamol làm tăng nhẹ tác dụng chống đông của coumarin và dẫn chất indandion.
- Cần phải chú ý đến khả năng gây hạ sốt nghiêm trọng ở người bệnh dùng đồng thời phenothiazin và liệu pháp hạ nhiệt.
- Uống rượu quá nhiều và dài ngày có thể làm tăng nguy cơ paracetamol gây độc cho gan.
- Thuốc chống co giật (phenytoin, barbiturat, carbamazepin) có thể làm tăng tính độc hại gan của paracetamol, izoniazid cũng tăng nguy cơ độc gan khi sử dụng chung với paracetamol.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Thường gặp: ban da và những phản ứng dị ứng khác thỉnh thoảng xảy ra. Thường là ban đỏ hoặc mày đay, nhưng đôi khi nặng hơn và có thể kèm theo sốt do thuốc và thương tổn niêm mạc. Người bệnh mẫn cảm với salicylat hiếm mẫn cảm với paracetamol. Trong một số trường hợp riêng lẻ, paracetamol có thể gây giảm bạch cầu trung tính, giảm tiểu cầu và giảm toàn thể huyết cầu.

Ít gặp: buồn nôn, nôn, loạn tạo máu, thiếu máu, bệnh thận (độc tính thận khi lạm dụng dài ngày)

Hiếm gặp: phản ứng quá mẫn

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ

Chưa xác định được tính an toàn của paracetamol dùng khi thai nghén liên quan đến tác dụng không mong muốn có thể có đối với phát triển thai.

Không thấy có tác dụng không mong muốn ở trẻ bú mẹ khi người mẹ dùng paracetamol

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY

Thuốc không ảnh hưởng gì khi lái xe và vận hành máy.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC:

Liều dùng:

- Cách mỗi 6 giờ uống 1 lần liều trung bình 10-15 mg/kg thể trọng/lần.

+ Trẻ em 6-8 tuổi: uống 1 gói /lần

+ Trẻ em từ 9 tuổi trở lên: uống 1-2 gói/lần

+ Người lớn: uống 2 gói / lần

Hoặc theo chỉ dẫn của Bác sĩ

- Không được dùng paracetamol để tự điều trị giảm đau quá 10 ngày ở người lớn hoặc quá 5 ngày ở trẻ em, hoặc điều trị sốt cao (trên 39,5°C), sốt kéo dài trên 3 ngày, trừ khi do thấy thuốc hướng dẫn.

- Gói thuốc được buộc kín sau khi mở, tránh hút ẩm để đảm bảo chất lượng thuốc

Cách dùng: Hòa tan thuốc vào lượng nước thích hợp, đến khi hết sủi bọt.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Nhiễm độc paracetamol có thể do dùng một liều độc duy nhất, hoặc do uống lặp lại liều lớn, hoặc do uống dài ngày. Hoại tử gan phụ thuộc liều là tác dụng độc cấp tính nghiêm trọng nhất do quá liều có thể gây tử vong.

Sau khi uống liều độc của thuốc 2-3 giờ thường xảy ra buồn nôn, nôn, đau bụng. Methemoglobin – máu, dẫn đến chứng xanh tím da, niêm mạc, móng tay là dấu hiệu đặc trưng nhiễm độc cấp paracetamol

Khi bị ngộ độc nặng, ban đầu có thể có kích thích hệ thần kinh trung ương, kích động và mê sảng. Tiếp theo có thể ức chế hệ thần kinh trung ương: sưng sở, hạ thân nhiệt, mệt lả, thở nhanh, mạch nhanh, yếu, không đều ...

Điều trị

Cần rửa dạ dày trong mọi trường hợp, tốt nhất trong vòng 4 giờ sau khi uống

Cho uống hay tiêm tĩnh mạch N-acetylcystein nếu chưa đến 36 giờ kể từ khi uống paracetamol.

HẠN DÙNG - BẢO QUẢN

Hạn dùng: 36 tháng (kể từ ngày sản xuất)

Bảo quản: Nơi khô, mát, không quá 30°C

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến Bác sĩ.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1
498 Nguyễn Thái Học – Tp Quy Nhơn – Bình Định - Việt Nam
ĐT: 056 . 3846040 * Fax: 056. 3846846

Ngày 02 tháng 11 năm 2012

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Bà Thị Ngọc Quỳnh

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thanh